TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH G
Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày: 24/01/2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P - G

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Ngà;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Lý và bà Lê Thị Toan;
***- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*:** Bà Lê Thị Nhớ.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố P, tỉnh G tham gia phiên toà*:** Ông Phan Văn Hoá - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 214/2023/TLST- HS ngày 20 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 với bị cáo:

Bùi Văn Q, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1986; tại xã Cuối H, huyện Kim B, tỉnh H; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Xóm Khoang, xã Cuối H, huyện Kim B, tỉnh H; Nơi tạm trú và nơi ở: Thôn TH, xã Ia, huyện Ia, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn R (đã chết) và bà: Quách Thị D (đã chết); bị cáo có vợ là Bùi Thị T(đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân nhân: Tại Bản án số 40/HSST ngày 18/12/2018 của Toà án nhân dân huyện Kim B, tỉnh H xét xử, tuyên pHt 15 tháng tù về tội: *"Tàng trữ, vận chuyển vật liệu nổ"* theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Chấp Hnh án Trại giam TCẩm - Bộ Công an. Ngày 29/9/2019, chấp Hnh xong hình pHt và các hình pHt khác (lần kết án này, Bùi Văn Q đã được xoá án tích).

Bị cáo Bùi Văn Q bị tạm giữ từ ngày 25/8/2023, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nH tạm giữ Công an tHnh phố P (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người tham gia tố tụng khác:

1. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Bá T, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn TH, xã Ia Hrung, huyện Ia, tỉnh G. (Có mặt).

2. Người chứng kiến: Ông Lê Xuân B, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ 5, phường Diên Hồng, tHnh phố P, tỉnh G. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn Q sử dụng ma túy từ khoảng cuối tháng 7/2023. Thông qua đối tượng tên Mạnh B6 (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch), Q có số điện thoại của đối tượng nam Tniên (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) là người có bán ma tuý. Khoảng 14 giờ ngày 25/8/2023, do cần có ma túy để sử dụng nên Q gọi điện thoại qua ứng dụng Messeger cho đối tượng nam Tniên, hỏi mua 02 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng; người Tniên này đồng ý, hẹn Q đến khu vực ngã tư đường Hoàng Văn Thụ - Hùng Vương, thuộc Tổ 03, phường Diên Hồng, tHnh phố P, để bán ma tuý cho Q. Sau đó, Q mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Sirius, biển số 81K4-7891 của ông Trần Bá T (sinh năm 1972, trú tại Thôn TH 1, xã Ia Hrung, huyện Ia Grai), rồi điều khiển xe đi đến địa chỉ như đã hẹn. Tại đây, Q đưa cho người Tniên 300.000 đồng thì người này nói với Q ma tuý được để trong vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse ngay dưới chân cột đèn xanh - đèn đỏ. Vào lúc 15 giờ 50 phút cùng ngày, theo chỉ dẫn của người Tniên, Q đến cột đèn xanh-đèn đỏ trên đường Hoàng Văn Thụ, tHnh phố P, lấy vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse, bên trong có 02 gói ma tuý đá, cầm trên tay, rồi điều khiển xe mô tô chuẩn bị đi về nH để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tHnh phố P, phát hiện bắt quả tang; thu giữ trên tay của Q 01 vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse, bên trong có 02 gói nilon, đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong theo quy định).

Qua trưng cầu giám định, tại bản Kết luận giám định số 783/KL-KTHS ngày 03 tháng 9 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh G, kết luận: *"Chất màu trắng dạng tinh thể trong 02 gói nilon, trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,2609 gam"*.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS, ngày 19/12/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo: Bùi Văn Q ra trước Toà án nhân dân thành phố P để xét xử về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Q khai nhận toàn bộ Hnh vi pHm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo mà bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ: 01(Một) năm 3(Ba) tháng tù đến 01(Một) năm 9(Chín) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo Q không có tài sản riêng nên không áp dụng hình pHt bổ sung pHt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật. Vật chứng vụ án đã thu giữ của bị cáo, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau khi giám định, không còn giá trị sử dụng là 01(một) bì công văn ghi số 783/PC09 ngày 03/9/2023 có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật Công an tỉnh G và 01(Một) vỏ

gói thuốc lá nhãn hiệu White Horse. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, kèm thẻ sim bị cáo Q đã sử dụng để liên lạc mua ma túy, đề nghị tịch thu sung công.

Bị cáo Bùi Văn Q đã nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tHnh phố P, tỉnh G; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét sự vắng mặt người chứng kiến tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến Hnh xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người pHm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Bị cáo Bùi Văn Q là người có sử dụng chất ma túy, vào lúc 15 giờ 50 ngày 25/8/2023, tại khu vực ngã tư đường Hùng Vương – Hoàng Văn Thụ, tổ 3, phường Diên Hồng, tHnh phố P khi bị cáo Bùi Văn Q vừa lấy vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse, bên trong có 02 gói ma tuý, loại *Methamphetamine*, tổng khối lượng 0,2609gam để chuẩn bị đi về nH để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hnh vi của bị cáo đã pHm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị pHt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử pHt vi pHm Hnh chính về Hnh vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi pHm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...".

Hnh vi tàng trữ 0,2609 gam ma túy loại *Methamphetamine*, với mục đích để sử dụng do bị cáo Bùi Văn Q thực hiện như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội,

xâm pHm chính sách độc quyền quản lý của NH nước về chất ma túy, xâm pHm trật tự trị an xã hội, bị cáo Q đã coi thường pháp luật, xem thường sức khoẻ của chính bản thân; khi sử dụng ma túy loại *Methamphetamine* bị cáo cũng nhận thức được tính nguy hiểm của ma tuý nó là tác nhân gây nguy Hi lớn cho sức khoẻ của con người khi sử dụng, đây cũng là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tình trạng tội pHm, vì vậy cần xử lý nghiêm để ngăn chặn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo tHnh người có ích cho xã hội.

[3] Bị cáo Q không có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu, bị cáo Q đã từng bị Toà án nhân dân huyện Kim B, tỉnh H xét xử, tuyên pHt 15 tháng tù về tội: *"Tàng trữ, vận chuyển vật liệu nổ"* theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo "tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải" là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng xem xét giảm nhẹ một phần hình pHt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, phấn đấu trở tHnh một công dân tốt cho xã hội.

[4] Bị cáo Q không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình pHt bổ sung pHt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người Tniên là người mà bị cáo Q khai đã bán ma túy cho bị cáo và người tên Mạnh B6 đã cho bị cáo Q số điện thoại của người bán ma tuý. Do bị cáo Q không biết được nhân thân, lai lịch của người bán ma tuý và người tên Mạnh B6 là ai; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tHnh phố P đã tiến Hnh kiểm tra nhật ký cuộc gọi và tin nhắn trong chiếc điện thoại đã thu giữ của Q nhưng không xác định được số điện thoại của người bán ma tuý; đồng thời đã xác minh tại địa bàn xã Ia Hrung, huyện Ia Grai thì không xác định được người tên Mạnh B6 nên chưa có căn cứ để điều tra. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tHnh phố P tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[6]. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Sirius, biển số 81K4-7891, qua điều tra, xác định ông Trần Bá T là chủ sở hữu (em rể của bị cáo Q) cho Q mượn xe mô tô trên để đi công việc riêng. Việc bị cáo Q sử dụng xe làm phượng tiện đi mua ma tuý thì ông T không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tHnh phố P đã trả lại xe mô tô trên cho ông T là có căn cứ.

[7] Xử lý vật chứng vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra:

- Mẫu vật hoàn trả sau khi giám định là 01(một) bì công văn ghi số 783/PC09 ngày 03/9/2023 có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật Công an tỉnh G; 01(một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu White Horse, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(Một) điện thoại di động hiệu Oppo, kèm thẻ sim bị cáo Q đã sử dụng làm phương tiện liên lạc để mua ma túy, cần tịch thu sung công.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q pHm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và các Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử pHt bị cáo Bùi Văn Q 01(một) năm 06(sáu) tháng tù, thời Hn chấp Hnh hình pHt tù tính từ ngày 25/8/2023 bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu sung công: 01(một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, kèm thẻ sim (mặt sau có dãy số 8984.0480.0091.09270.771, *(điện thoại cũ, đã qua sử dụng THADS không kiểm tra tình trạng bên trong).*

+ Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) bì công văn ghi số 783/PC09 ngày 03/9/2023 có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật Công an tỉnh G, (có chữ ký PHm Thế Dũng, Bùi Sĩ TH, Phan Như Hảo) và 01(một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu White Horse (đã qua sử dụng)

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/01/2024 của Cơ quan Công an và Cơ quan Thi Hnh án Dân Sự thành phố P, tỉnh G).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 *(Qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án)* và Danh mục án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Bùi Văn Q phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

-Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trong Hn 15 ngày, bị cáo Bùi Văn Q; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án hôm nay (24/01/2024) để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định, bản án được thi Hnh theo Điều 2 của Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thoả thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi Hnh án dân sự.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngà

Nơi nhận:
-VKSND TP. P;
-Công an TP P;
-Chi cục THA D.S TP P;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
-Lưu HS.

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA